

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự do- Hạnh Phúc

Bản án số:08/2022/HSST
Ngày 21 tháng 01 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Thành

2. Bà Trần Thị Kim Khuyên

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang- Thư ký Tòa
án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa: Bà
Trần Thị Thúy Nga- Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch,
tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:
89/2021/HSST ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử
số: 89/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh ngày 08/7/1997; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn X,
xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá:
8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con
ông Nguyễn Xuân C, sinh năm 1970 và bà Khổng Thị V, sinh năm 1968; vợ,
con chưa có; tiền án: không.

Tiền sự: 01. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/XPHC ngày
17/8/2021, Công an xã Xuân Hoà, huyện Lập Thạch xử phạt 1.500.000đ về hành
vi trộm cắp tài sản. C đã chấp hành nộp phạt ngày 09/9/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/11/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Công ty TNHH XD và TM N; địa chỉ: SN 50 lô S4, khu đô thị C,
phường L, thành Phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ
Trọng S, sinh năm 1981 (vắng mặt); trú tại: Lô 84 khu đô thị C, phường L,
thành Phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Huy C, sinh năm
1967 (vắng mặt); trú tại: TDP V, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. Anh
Nguyễn Văn K, sinh năm 1981 (vắng mặt); trú tại: TDP P, thị trấn L, huyện Lập

Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc. Bà Không Thị V, sinh năm 1968 (có mặt); trú tại: thôn X, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30' ngày 04/10/2021, Nguyễn Văn C đang ngồi uống nước ở cổng trung tâm y tế huyện Lập Thạch thì gặp Nguyễn Văn K ở TDP P, thị trấn L, huyện L. Khi đang ngồi uống nước, C rủ K: *“anh em mình đi chợ”*, K hiểu ý C rủ đi trộm cắp tài sản nên đồng ý. Sau đó, K điều khiển xe máy chở C đi mục đích xem ai có tài sản gì sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến khu vực công trình đang thi công cầu Nóng thuộc TDP P, thị trấn L, huyện L thì K đứng ngoài đường cảnh giới còn C đi vào lán của công trường, quan sát trong lán không có ai trông giữ nên C trộm cắp 01 cuộn sắt (dạng dây thép ly) nặng 50kg rồi vác ra ngoài. Khi ra đến nơi, C và K cùng khiêng cuộn dây sắt lên xe máy và đi thẳng đến quán thu mua phế liệu của anh Nguyễn Huy C ở TDP V, thị trấn L, huyện L, K bán cuộn dây sắt trộm cắp được cho anh C với giá 550.000đ, sau đó cùng C đi đến khu vực cổng nhà nghỉ Vạn Phúc thuộc TDP T, thị trấn L, huyện L mua ma túy của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể và sử dụng hết.

Nhận được tin báo, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã tiến hành triệu tập làm việc với Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn K, khám nghiệm hiện trường và thu giữ vật chứng theo quy định.

Ngày 08/10/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lập Thạch có văn bản số 525/KL-HĐĐG kết luận: *“01 cuộn dây thép ly, gồm nhiều sợi nhỏ được quấn thành vòng tròn, màu đen xám, nặng 50kg trị giá 1.250.000đ”*.

Đối với Nguyễn Văn K không có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản, Công an huyện Lập Thạch ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K.

Đối với anh Nguyễn Huy C quá trình điều tra xác định: Khi bán cuộn dây thép K nói với anh C là của K và anh C không biết cuộn dây thép là do trộm cắp mà có. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho C và K, do C và K không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Về vật chứng:

01 cuộn dây thép ly là tài sản của Công ty TNHHXD và thương mại N, cơ quan điều tra đã trả lại cho công ty. Người đại diện theo uỷ quyền của công ty là ông Hồ Trọng S đã nhận và không có ý kiến gì.

Đối với chiếc xe máy không rõ biển kiểm soát K dùng để chở C đi trộm cắp tài sản hiện K không có mặt ở địa phương nên không thu giữ được. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Huy C yêu cầu C và K bồi thường số tiền 550.000đ. Bà Khổng Thị V là mẹ đẻ của C đã tự nguyện bồi thường cho anh C 550.000đ. Đến nay anh C không yêu cầu đề nghị gì khác.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 27 tháng 12 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Nguyễn Văn C. Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a, khoản 1 Điều 173, điểm b,h,i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn C.

Xử phạt: Bị cáo C từ 07 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận gì.

Bà Khổng Thị V trình bày: Bà là mẹ đẻ của bị cáo C khi bị cáo C bị bắt có nhờ bà đến bồi thường cho anh Nguyễn Huy C, nay bà không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường gì cho bà.

Bị cáo Nguyễn Văn C nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Xuất phát từ động cơ, mục đích tư lợi để có tiền tiêu sài cá nhân nên khoảng 13 giờ 30' ngày 04/10/2021, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn K đã trộm cắp của công ty TNHHXD và thương mại N hiện đang thi công công trình cầu Nóng thuộc TDP P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc 01 cuộn dây thép ly nặng 50kg để ở lán công trường, trị giá 1.250.000đ.

Vai trò của bị cáo trong vụ án: Bị cáo C thừa nhận bản thân là người khởi xướng việc trộm cắp và cùng Nguyễn Văn K thống nhất đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền sử dụng ma túy.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập theo trình tự của Bộ luật tố tụng hình sự được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo C có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản đó là tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/XPHC ngày 17/8/2021, Công an xã Xuân Hoà, huyện Lập Thạch xử phạt 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản. C đã chấp hành nộp phạt ngày 09/9/2021. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá ... dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a. Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;”

Do đó bản cáo trạng số: 06/CT-VKS, ngày 27/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo còn trẻ, không chịu tu dưỡng rèn luyện, để có tiền tiêu sài cá nhân đã trộm cắp tài sản, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Đối chiếu với yêu cầu phòng chống tội phạm ở địa phương cần xử phạt bị cáo nghiêm minh tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe những kẻ khác góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết xem xét giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo C không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Về nhân thân bị cáo có 01 tiền sự tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/XPHC ngày 17/8/2021, Công an xã Xuân Hoà, huyện Lập Thạch xử

phạt 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản trộm cắp có giá trị không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,h,i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt tù cách ly bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, luôn có ý thức pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ”. Tuy nhiên bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Huy C yêu cầu bị cáo C và K bồi thường số tiền 550.000đ. Bà Khổng Thị V là mẹ đẻ của C đã tự nguyện bồi thường cho anh C 550.000đ. Đến nay anh C không yêu cầu đề nghị gì khác, bà V cũng không yêu cầu bị cáo C phải trả tiền cho bà nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 2 Điều 47 bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

01 cuộn dây thép ly là tài sản của Công ty TNHH XD và thương mại N. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã trả lại cho người đại diện theo uỷ quyền của công ty là ông Hồ Trọng S đã nhận và không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe máy không rõ biển kiểm soát K dùng để chở C đi trộm cắp tài sản hiện K không có mặt ở địa phương nên không thu giữ được. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

8] Đối với Nguyễn Văn K không có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản, Công an huyện Lập Thạch ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K.

Đối với anh Nguyễn Huy C quá trình điều tra xác định: Khi bán cuộn dây thép K nói với anh C là của K và anh C không biết cuộn dây thép là do trộm cắp mà có. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho C và K, do C và K không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng: điểm a, khoản 1 Điều 173, điểm b,h,i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 23/11/2021.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1, khoản 3 Điều 21 nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú của người vắng mặt.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(đã ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch;
- Chi cục Thi hành án huyện Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Ủy ban nhân dân xã Xuân Hòa
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

Trần Thị Huệ